ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 26/2023/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 11 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3912/TTr-SNN ngày 06 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh

1. Tiêu chuẩn, định mức vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định là số lượng tối đa được trang bị, mua sắm.

3. Trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được quản lý tập trung và giao cho cơ quan thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn (Quân sự, Công an, Biên phòng).

4. Tiêu chuẩn, định mức vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại khoản 1 Điều này là căn cứ để lập kế hoạch mua sắm theo nhu cầu sử dụng thực tế của cơ quan, tổ chức; đồng thời việc mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về Quản lý, sử dụng tài sản công.

5. Trường hợp phát sinh nhu cầu trang bị thêm vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai (chủng loại, số lượng) để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức ngoài quy định tại khoản 1 Điều này, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Quản lý, sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

Việc quản lý, sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai từ ngân sách nhà nước, quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Tây Ninh và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; giúp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổng hợp, báo cáo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra việc quản lý, sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tại các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định hiện hành.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định;

b) Có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện mua sắm vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tại các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng chuyên môn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tham mưu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

4. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức, sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tại Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan để lập kế hoạch mua sắm theo nhu cầu thực tế của đơn vị mình, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, tránh lãng phí; đồng thời quản lý và sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai đúng quy định hiện hành.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 9 năm 2023

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản hiện hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng cơ quan, tổ chức phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- BCĐ quốc gia về PCTT;
- UBQG UPSCTT và TKCN;
- Bộ NN và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN và PTNT
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục QLĐĐ và PCTT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến

Phụ lục

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG VẬT TƯ, TRANG THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Kèm theo Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11 / 9 /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
A	**TRANG THIẾT BỊ**			
I	**PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**			
1	Thiết bị truyền hình trực tuyến, truyền hình, âm thanh phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai (phòng họp trực tuyến)	Bộ	1	Bộ Chỉ huy (BCH) Quân sự tỉnh
			1	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			1	Công an tỉnh
			1	Sở Nông nghiệp và PTNT
			9	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 01 bộ)

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
2	Thiết bị nguồn, lưu điện đảm bảo nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai (thiết bị lưu trữ điện năng trước đó để cung cấp cho các máy tính được hoạt động một cách liên tục, dù có xảy ra sự cố cúp điện bên ngoài)	Bộ	1	BCH Quân sự tỉnh
			1	Công an tỉnh
			1	Chi cục Thủy lợi-VPTT
			9	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 01 bộ)
3	Máy phát điện công suất lớn duy trì nguồn điện phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	Cái	1	BCH Quân sự tỉnh
			1	Công an tỉnh
			1	Sở Nông nghiệp và PTNT
			1	Chi cục Thủy lợi-VPTT
			9	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 01 cái)
4	Điện thoại vệ tinh phục vụ liên lạc khẩn cấp trong tình huống thiên tai	Cái	10	BCH Quân sự tỉnh
			1	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			10	Công an tỉnh

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
5	Màn hình theo dõi thông tin phòng, chống thiên tai	Cái	1	BCH Quân sự tỉnh
			1	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			1	Sở Nông nghiệp và PTNT
			1	Chi cục Thủy lợi-VPTT
			9	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 01 cái)
6	Phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên dùng phục vụ phòng, chống thiên tai	phần mềm	1	BCH Quân sự tỉnh
			1	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			1	Công an tỉnh
			1	Sở Nông nghiệp và PTNT
			1	Chi cục Thủy lợi-VPTT
			9	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 01 phần mềm)

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
II	**PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TẠI HIỆN TRƯỜNG**			
1	Máy cưa đa năng đáp ứng yêu cầu xử lý cây đổ và các chướng ngại vật trên đường tiếp cận khu vực xảy ra thiên tai	Cái	10	BCH Quân sự tỉnh
			16	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			2	Công an tỉnh
			45	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 05 cái)
2	Máy định vị vệ tinh, la bàn để định vị, định hướng các khu vực thiên tai, công trình phòng, chống thiên tai	Cái	10	BCH Quân sự tỉnh
			16	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			10	Công an tỉnh
3	Thiết bị quan sát hiện trường trong điều kiện đêm và thiên tai, bão, lũ đã, đang xảy ra (ống nhòm sử dụng ban đêm,...)	Bộ	10	BCH Quân sự tỉnh
			10	Công an tỉnh

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
4	Thiết bị chuyên dùng phóng thang dây, dây mồi, phao cứu sinh khi thiên tai đã, đang xảy ra			
4.1	Thiết bị chuyên dùng phóng thang dây, dây mồi	Bộ	10	BCH Quân sự tỉnh
			16	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			10	Công an tỉnh
4.2	Phao tròn cứu sinh	Cái	1.000	BCH Quân sự tỉnh
			720	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			450	Công an tỉnh
			250	UBND thành phố Tây Ninh
			250	UBND thị xã Hoà Thành
			160	UBND thị xã Trảng Bàng
			500	UBND huyện Châu Thành
			100	UBND huyện Tân Biên
			380	UBND huyện Tân Châu
			1.000	UBND huyện Dương Minh Châu
			190	UBND huyện Bến Cầu
			300	UBND huyện Gò Dầu

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
5	Thiết bị y tế chuyên dùng cứu chữa người bị thương khi thiên tai đã, đang xảy ra (cán cứu thương, ...)	Cái	20	BCH Quân sự tỉnh
			16	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			16	Công an tỉnh
6	Áo phao cứu sinh chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	Cái	1.000	BCH Quân sự tỉnh
			720	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			300	Công an tỉnh
			250	UBND thành phố Tây Ninh
			200	UBND thị xã Hoà Thành
			200	UBND thị xã Trảng Bàng
			500	UBND huyện Châu Thành
			100	UBND huyện Tân Biên
			240	UBND huyện Tân Châu
			110	UBND huyện Dương Minh Châu
			220	UBND huyện Bến Cầu
			200	UBND huyện Gò Dầu

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
7	Bộ đàm chuyên dùng chống nước đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	Cái	20	BCH Quân sự tỉnh
			16	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			20	Công an tỉnh
8	Điện thoại vệ tinh chuyên dùng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tại hiện trường trong tình huống thiên tai	Cái	10	BCH Quân sự tỉnh
			16	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			10	Công an tỉnh
9	Súng bắn đạn tín hiệu chuyên dùng cảnh báo thiên tai đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	Cái	11	BCH Quân sự tỉnh
			16	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			10	Công an tỉnh
10	Ống nhòm chuyên dùng các loại quan sát trong điều kiện thiên tai	Cái	10	BCH Quân sự tỉnh
			16	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			10	Công an tỉnh

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
11	Máy ảnh, máy quay phim chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra (mỗi loại 01 cái)	Cái	2	BCH Quân sự tỉnh
			2	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			2	Công an tỉnh
			2	Sở Nông nghiệp và PTNT
			2	Chi cục Thủy lợi-VPTT
			18	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 02 cái)
12	Bộ phát wifi di động chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đang xảy ra	Cái	1	BCH Quân sự tỉnh
			1	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			1	Công an tỉnh
			1	Sở Nông nghiệp và PTNT
			1	Chi cục Thủy lợi-VPTT
			9	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 01 cái)

STT	Tên vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai	ĐVT	Số lượng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tối đa	
			Số lượng	Cơ quan, đơn vị trang bị, sử dụng
B	**VẬT TƯ**			
1	Bộ dụng cụ chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra (ba lô chống nước, túi ngủ, quần áo chuyên dùng, mũ, giày, dép, đèn pin, túi cấp cứu lưu động,...)	Bộ	500	BCH Quân sự tỉnh
			255	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh
			430	Công an tỉnh
			180	UBND các huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện, thị xã, thành phố 20 bộ)